

Bản án số: 77/2023/DS-ST

Ngày: 24-4-2023

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nghiêm Thị Xuân Huê

2. Ông Nguyễn Đình Phúc

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Cao Thị Mỹ Trà – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 29/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 01 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1219/2023/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 2024/2023/QĐST-DS ngày 06 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1982

Địa chỉ: E Ấp C, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Đỗ Thị O, sinh năm 1956

Địa chỉ: Số A đường N, phường N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong Đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 01 năm 2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là ông Nguyễn Đức H trình bày:

Nguyên đơn cho bị đơn vay 500.000.000 đồng theo Giấy nợ ngày 06 tháng 02 năm 2021, không thỏa thuận lãi suất. Nguyên đơn nhiều lần yêu cầu bị đơn trả nợ nhưng bị đơn lẩn tránh, không trả. Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả 500.000.000 đồng nợ gốc theo Giấy nợ ngày 06 tháng 02 năm 2021 và lãi suất là 10%/năm tính từ ngày 07 tháng 3 năm 2021 đến ngày 24 tháng 4 năm 2023 là 106.485.166 đồng.

- Bị đơn mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án

nhưng không nộp văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của người khởi kiện.

Tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vắng mặt.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản với bị đơn là bà Đỗ Thị O cư trú tại Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Bị đơn mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do, không xuất trình tài liệu, chứng cứ chứng minh cho quan điểm của mình, cũng như không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Bị đơn phải chịu hậu quả của việc không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ được quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc.

[4] Về nội dung vụ án: Theo Giấy nợ ngày 06 tháng 02 năm 2021, bị đơn xác nhận nợ nguyên đơn 500.000.000 đồng. Người vay tiền đã nhận đủ tiền và ký tên.

[5] Xét Kết luận giám định số 1355/KL-KTHS ngày 06 tháng 3 năm 2023 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau: Chữ ký, chữ viết họ tên Đỗ Thị O trên nội dung “Giấy nợ ngày 06 tháng 02 năm 2021” kí hiệu A so với chữ viết, chữ ký dùng làm mẫu so sánh đúng tên Đỗ Thị O trên các tài liệu nêu tại mục II.2 là do cùng một người viết và ký ra.

[6] Xét ngày 04 tháng 01 năm 2023 nguyên đơn đã gửi thông báo yêu cầu trả tiền đối với bị đơn nhưng bị đơn đều không phản hồi.

[7] Từ những nhận định trên, có cơ sở xác định nguyên đơn đã cho bị đơn vay 500.000.000 đồng theo Giấy nợ ngày 06 tháng 02 năm 2021. Nay, nguyên đơn yêu cầu bị đơn có nghĩa vụ trả 500.000.000 đồng nợ gốc phù hợp với quy định tại Điều 463, khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên có cơ sở chấp nhận.

[8] Về lãi suất: Theo Giấy nợ ngày 06 tháng 02 năm 2021 nguyên đơn và bị đơn không thỏa thuận lãi suất. Xét nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn trả tiền lãi theo lãi suất 0,833%/tháng tương đương 10%/năm là phù hợp với khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự nên có cơ sở chấp nhận.

[9] Nguyên đơn chỉ yêu cầu tính lãi trên số nợ gốc kể từ ngày 07 tháng 3 năm 2021 đến thời điểm xét xử sơ thẩm. Xét việc tính thời điểm tính lãi này là có lợi cho bị đơn nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này của nguyên đơn.

[10] Tiền lãi bị đơn phải trả cho nguyên đơn từ ngày 07 tháng 3 năm 2021 đến ngày 24 tháng 4 năm 2023 là $500.000.000 \text{ đồng} \times 0,833\%/\text{năm} \times 25 \text{ tháng} \times 17 \text{ ngày} = 106.485.166 \text{ đồng}$.

[11] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 5, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 68, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 463, khoản 1 Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đức H,

Buộc bà Đỗ Thị O có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Đức H 500.000.000 đồng nợ gốc và 106.485.166 đồng tiền lãi theo Giấy nợ ngày 06 tháng 02 năm 2021.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Đức H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho ông Nguyễn Đức H 13.743.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp theo biên lai số AA/2022/00018256 ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Đỗ Thị O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 28.259.407 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Mai

